

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Dơi, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Tổng Công ty cổ phần Hợp Lực

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 90/GP-UBND ngày 15/6/2021 của UBND tỉnh; Giấy phép khai thác khoáng sản số 71/GP-UBND ngày 07/7/2023 của UBND tỉnh; Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn đối với Công ty CP ĐTXD VT và TM Trường Phát;

Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang

Doi, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Tổng Công ty cổ phần Hợp Lực; Quyết định số 3125/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh đơn vị nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được phê duyệt tại Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Dơi, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Tổng Công ty cổ phần Hợp Lực;

Căn cứ Thông báo số 270/TB-UBND ngày 18/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về kết luận hội nghị Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh ngày 11/12/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1135/TTr-STNMT ngày 27/6/2024 và Công văn số 11956/STNMT-TCKH ngày 26/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Dơi, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Tổng Công ty cổ phần Hợp Lực, cụ thể như sau:

- a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty CP ĐTXD VT và TM Trường Phát.
 - Địa chỉ: Thôn Tân Phúc, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
 - Mã số thuế: 2802837043.

b) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp tại thời điểm điều chỉnh là: 7.942.288.815 đồng (*Bảy tỷ, chín trăm bốn mươi hai triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn, tám trăm mười lăm đồng*).

c) Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm điều chỉnh là: 11 lần.

- d) Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp hàng năm là:
 - Năm 2021: 171.978.695 đồng.
 - Năm 2022, năm 2023: 601.925.432 đồng/năm.
 - Từ năm 2024 đến năm 2031: 820.807.407 đồng/năm.

đ) Khu vực khai thác thuộc địa bàn xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan

khác về tính chính xác của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định.

- Tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty CP ĐTXD VT và TM Trường Phát.

2. Cục Thuế tỉnh thông báo đến Công ty CP ĐTXD VT và TM Trường Phát về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách nhà nước năm 2021 (54.061.747 đồng), năm 2022 (191.106.114 đồng), năm 2023 (191.106.114 đồng) và các năm tiếp theo đảm bảo theo quy định.

3. Công ty CP ĐTXD VT và TM Trường Phát:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo quy định. kê khai, báo cáo, thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực hiện; trường hợp khi có hướng dẫn, yêu cầu khác của các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan có thẩm quyền hoặc trong quá trình thực hiện, nếu cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan có ý kiến về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, nghĩa vụ thuế, Công ty CP ĐTXD VT và TM Trường Phát phải chấp hành nộp bổ sung đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền thuế theo quy định.

- Sau khi kết thúc thời gian khai thác, nộp hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại mỏ trên về Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn; Chủ tịch UBND xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn; Công ty CP ĐTXD VT và TM Trường Phát; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTCC_{VN1135}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi